

**CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG  
SẢN CÔNG NGHIỆP YÊN BÁI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 09.30/CV-YBM

Yên Bái, ngày 30 tháng 09 năm 2021

V/v: Giải trình chênh lệch số liệu  
BCTC bán niên năm 2020 và bán  
niên năm 2021

**Kính gửi: - ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC  
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP HCM**

Căn cứ theo thông tư số 96/2020/TT-BCT ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn CBTT trên thị trường chứng khoán;

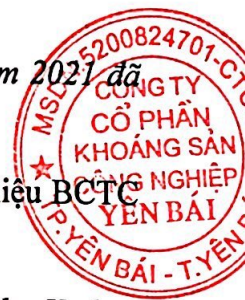
Căn cứ Báo cáo tài chính bán niên năm 2020 và Báo cáo tài chính bán niên năm 2021 đã được soát xét của Công ty cổ phần khoáng sản Công nghiệp Yên Bái

Công ty cổ phần khoáng sản Công nghiệp Yên Bái xin giải trình chênh lệch số liệu BCTC bán niên năm 2020 và BCTC bán niên năm 2021 đã soát xét như sau:

**SỐ LIỆU CHÊNH LỆCH:**

Đơn vị tính : VNĐ

STT	Chỉ tiêu	BCTC bán niên sau soát xét 2021 (1)	BCTC bán niên sau soát xét 2020 (2)	Chênh lệch (+): Tăng (-): Giảm (3) = (1)-(2)
<b>Báo cáo tài chính riêng</b>				
1	Doanh thu thuần	236.547.028.189	188.577.327.394	47.969.700.795
2	Giá vốn hàng bán	180.262.223.021	127.134.169.636	53.128.053.385
3	Doanh thu HĐ TC	226.832.985	217.828.913	9.004.072
4	Chi phí tài chính	7.234.815.916	8.626.732.777	-1.391.916.861
5	Chi phí bán hàng	40.511.178.748	43.001.321.252	-2.490.142.504
6	Chi phí quản lý DN	2.691.532.590	2.831.755.632	-140.223.042
7	Thu nhập khác	101.385.483	4.185.091.057	-4.083.705.574
8	Chi phí khác	555.015.449	4.759.853.379	-4.204.837.930
9	Thuế TNDN	595.723.129	707.274.917	-111.551.788
10	Lợi nhuận sau thuế	5.024.757.804	5.919.139.771	-894.381.967



<b>Báo cáo tài chính hợp nhất</b>				
1	Doanh thu thuần	236.547.028.189	188.577.327.394	47.969.700.795
2	Giá vốn hàng bán	180.262.223.021	127.134.169.636	53.128.053.385
3	Doanh thu HĐ TC	226.832.985	217.828.913	9.004.072
4	Chi phí tài chính	7.213.555.072	8.626.732.777	-1.413.177.705
5	Chi phí bán hàng	40.511.178.748	43.001.321.252	-2.490.142.504
6	Chi phí quản lý DN	2.713.008.190	2.840.231.232	-127.223.042
7	Thu nhập khác	101.385.483	4.185.091.057	-4.083.705.574
8	Chi phí khác	555.015.449	4.759.853.379	-4.204.837.930
9	Thuế TNDN	595.723.129	707.274.917	-111.551.788
10	Lợi nhuận sau thuế	5.024.543.048	5.910.748.927	-886.121.123

### **GIẢI TRÌNH**

- Năm 2021, doanh nghiệp đã tiết giảm một số chi phí như chi phí bán hàng, chi phí tài chính, cụ thể:
  - + Chi phí bán hàng bán niên năm 2021 giảm 2,4 tỷ đồng tương ứng 6% so với bán niên năm 2020;
  - + Chi phí tài chính bán niên năm 2021 giảm 1,4 tỷ đồng tương ứng 16% so với bán niên năm 2020;
- Đồng thời doanh thu bán niên năm 2021 tăng 47,9 tỷ đồng tương ứng với 25% so với bán niên năm 2020

Nhưng lợi nhuận sau thuế bán niên năm 2021 lại giảm 894 triệu đồng ở BCTC bán niên riêng và giảm 886 triệu đồng ở BCTC bán niên hợp nhất là vì:

- Giá vốn hàng bán bán niên năm 2021 tăng 53 tỷ đồng tương ứng với 42% so với bán niên năm 2020. Giá vốn tăng vì bán niên năm 2021 Công ty đẩy mạnh hoạt động thương mại nhưng giá vốn hàng hóa thương mại chiếm tỷ trọng lớn khoảng 95 – 98% doanh thu thương mại.

Trên đây là giải trình của Công ty cổ phần khoáng sản công nghiệp Yên Bái về chênh lệch số liệu trên BCTC bán niên năm 2020 và BCTC bán niên năm 2021

**Trân trọng cảm ơn!**

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Lưu VP.

**CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN  
CÔNG NGHIỆP YÊN BÁI**



**GIÁM ĐỐC**  
*Vũ Đức Hậu*